

Số: 11/NQ-HĐND

Côn Đảo, ngày 24 tháng 6 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
**Về việc ban hành Quy chế làm việc của HĐND huyện Côn Đảo khoá XI,
nhiệm kỳ 2016 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO
KHOÁ XI - KỲ HỌP THỨ NHẤT**

- Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;
Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
Căn cứ Luật Tiếp công dân năm 2013;

Sau khi nghe Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trình bày Tờ trình số: 25/TTr.HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2016 về việc đề nghị thông qua Nghị quyết ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân, huyện Côn Đảo khoá XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Sau khi nghe ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này là Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân, huyện Côn Đảo khoá XI, nhiệm kỳ 2016-2021.

Điều 2. Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khoá XI, Kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2016 và có hiệu lực sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân huyện thông qua./.

Nơi nhận:

- TTr. HĐND, UBND tỉnh;
- Đăng trang Thông tin điện tử Côn Đảo;
- TTr. HU, UBND, UB MTTQ VN huyện;
- Các ĐB HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị và các Khu dân cư;
- Lưu HĐND. XI.



Nguyễn Hoàng Tùng

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO
KHÓA XI, NHIỆM KỲ 2016 – 2021

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 01/2016/NQ-HĐND

Ngày 24/6/2016 của HĐND huyện Côn Đảo)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

Hội đồng nhân dân (HĐND) huyện gồm các đại biểu HĐND huyện do cử tri ở địa phương bầu ra, là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên.

HĐND huyện quyết định các vấn đề của địa phương do luật định; giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

HĐND huyện tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng pháp luật; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ.

HĐND huyện làm việc theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số.

Điều 2.

Tại kỳ họp thứ nhất, HĐND huyện bầu ra: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Pháp chế, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện; quyết định số lượng thành viên, thành phần cơ cấu Ủy viên các Ban HĐND huyện

Chương II

NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI BIỂU
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 3. Nhiệm vụ của đại biểu HĐND huyện

1. Đại biểu HĐND huyện là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân toàn huyện, có trách nhiệm gương mẫu chấp hành và tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết của HĐND huyện, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân, với tinh thần trách nhiệm cao; giữ gìn phẩm chất đạo đức, xứng đáng với sự tin nhiệm của nhân dân; nghiên cứu và nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các kiến thức về luật pháp, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để tham gia có hiệu quả vào các hoạt động của HĐND huyện.

Điều 4. Trách nhiệm tham dự kỳ họp của HĐND huyện.

1. Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp, phiên họp của HĐND huyện, tích cực tham gia thảo luận và xem xét biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND huyện. Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm nghiên cứu kỹ các tài liệu của kỳ họp và chuẩn bị ý kiến để tham gia thảo luận, chất vấn tại kỳ họp.

2. Đại biểu HĐND huyện không tham dự kỳ họp, phiên họp thì phải có lý do và phải báo cáo trước với Chủ tịch HĐND huyện. Trường hợp đại biểu HĐND huyện không tham dự các kỳ họp, phiên họp liên tục trong một năm mà không có lý do thì Thường trực HĐND huyện báo cáo với HĐND huyện để bãi nhiệm đại biểu HĐND đó.

3. Khi tham dự kỳ họp, đại biểu HĐND huyện phải đeo phù hiệu đại biểu HĐND huyện và trang phục theo quy định (*Nam: bộ âu phục quần màu sẫm, áo màu trắng, thắt cà- vạt; Nữ: bộ áo dài truyền thống; đại biểu lực lượng vũ trang: trang phục theo quy định ngành*).

Điều 5. Trách nhiệm tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND huyện.

Đại biểu HĐND huyện phải liên hệ chặt chẽ với cử tri ở đơn vị bầu ra mình, chịu sự giám sát của cử tri, có trách nhiệm thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cử tri; ít nhất mỗi năm một lần báo cáo với cử tri nơi ứng cử về hoạt động của mình và của HĐND huyện, trả lời những yêu cầu và kiến nghị của cử tri.

Sau mỗi kỳ họp HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm báo cáo với cử tri về kết quả của kỳ họp, phổ biến và giải thích các nghị quyết của HĐND, vận động và cùng với nhân dân thực hiện các nghị quyết đó.

Tại các Hội nghị tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp do Tổ trưởng Tổ Đại biểu chủ trì hoặc Tổ Phó Tổ Đại biểu chủ trì khi tổ Trưởng vắng mặt.

Điều 6. Trách nhiệm tiếp công dân của Đại biểu HĐND huyện.

Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định tại Điều 95-Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Điều 7. Quyền chất vấn của Đại biểu HĐND huyện.

Đại biểu HĐND huyện có quyền chất vấn Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND huyện, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện. Lãnh đạo các tổ chức hoặc cá nhân nhận được chất vấn có trách nhiệm trả lời đầy đủ, rõ ràng, đúng trọng tâm nội dung chất vấn của đại biểu HĐND huyện.

Nếu xét thấy nội dung trả lời chất vấn chưa đạt yêu cầu, đại biểu có quyền yêu cầu được trả lời rõ hơn. Trong trường hợp cần thiết, đại biểu HĐND huyện có quyền đề nghị Chủ tọa kỳ họp đưa vấn đề ra thảo luận tại kỳ họp hoặc kiến nghị HĐND xem xét trách nhiệm đối với người bị chất vấn.

Điều 8. Quyền kiến nghị của Đại biểu HĐND huyện.

Đại biểu HĐND huyện có quyền kiến nghị HĐND huyện bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND huyện bầu, tổ chức phiên họp bất thường, phiên họp

kín của HĐND huyện và các kiến nghị khác, theo quy định tại Điều 97- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Ngoài ra, Đại biểu HĐND huyện còn được thực hiện các quyền được quy định tại Điều 98 (quyền của Đại biểu HĐND khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật), 99 (quyền của Đại biểu HĐND trong việc yêu cầu cung cấp thông tin), 100 (quyền miễn trừ của Đại biểu HĐND) và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Đại biểu HĐND huyện được quy định tại Điều 103- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Điều 9. Quyền được cung cấp thông tin.

Trong nhiệm kỳ hoạt động của mình, ngoài việc được quyền yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 99 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Đại biểu HĐND huyện được cung cấp các thông tin sau:

1. Các văn bản có liên quan đến hoạt động của HĐND huyện; các nghị quyết của HĐND huyện, các văn bản, báo cáo, các đề án có liên quan trước, trong và sau kỳ họp HĐND huyện.
2. Các thông tin liên quan khác.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 10. Tổ Đại biểu HĐND.

Các Đại biểu HĐND huyện cùng được bầu tại một đơn vị bầu cử, lập thành Tổ đại biểu, có Tổ trưởng, Tổ phó do Thường trực HĐND huyện chỉ định để điều hành công việc của Tổ; Các thành viên trong Tổ đại biểu chấp hành sự phân công của Tổ trưởng và Tổ Phó (khi Tổ Trưởng vắng mặt) trong việc tiếp xúc cử tri, quan hệ chặt chẽ với Ban Điều hành khu dân cư, cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn, nhân dân tại đơn vị bầu cử để nắm tình hình, nguyện vọng nhân dân và phản ánh trong các phiên họp Tổ đại biểu, đồng thời báo cáo Thường trực HĐND để có chỉ đạo giải quyết cụ thể.

1. Tổ trưởng Tổ đại biểu có trách nhiệm:
 - a. Chủ trì các cuộc họp Tổ; tổng hợp ý kiến thảo luận của các Đại biểu trong Tổ để báo cáo với Thường trực HĐND huyện;
 - b. Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri theo luật định và tổng hợp báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri về Thường trực HĐND huyện theo đúng thời gian quy định;
 - c. Phối hợp với các Đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện để thực hiện nhiệm vụ của Đoàn giám sát khi được mời;
 - d. Khi Tổ Trưởng chủ trì các cuộc họp, Hội nghị thì Tổ phó làm thư ký; Khi Tổ Trưởng vắng mặt, Tổ Phó thay thế Tổ trưởng thực hiện nhiệm vụ nói trên và phân công một Tổ viên làm thư ký.

2. Trước kỳ họp HĐND huyện, Tổ đại biểu sinh hoạt để nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị đóng góp ý kiến tại kỳ họp; phân công Đại biểu trong Tổ phát biểu ý kiến tại kỳ họp HĐND, đồng thời tổ chức kiểm điểm, đánh giá tình hình hoạt động của Tổ và bàn kế hoạch công tác của Tổ trong thời gian tới.

3. Các cuộc sinh hoạt của Tổ đại biểu HĐND huyện phải ghi thành biên bản và gửi về Thường trực HĐND huyện. Ít nhất mỗi năm một lần, khi sinh hoạt Tổ đại biểu, Tổ đại biểu mời đại diện Thường trực HĐND huyện tham dự.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Đại biểu.

Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại điều 112 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015.

Chương IV

CÁC BAN CỦA HĐND HUYỆN

Điều 12. Các lĩnh vực phụ trách của các Ban của HĐND huyện

Ban của HĐND là cơ quan của HĐND. Hội đồng nhân dân huyện có 02 ban: Ban Pháp chế và Ban Kinh tế - Xã hội; các lĩnh vực phụ trách của từng Ban cụ thể sau đây:

1. Ban Pháp chế của HĐND huyện: Chịu trách nhiệm trong lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính ở địa phương.

2. Ban Kinh tế - Xã hội của HĐND huyện: Chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực kinh tế, ngân sách, đô thị, giao thông, xây dựng, giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, thông tin, thể thao, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường, chính sách tôn giáo và dân tộc ở địa phương.

Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban của HĐND huyện

1. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND huyện liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

2. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách do Thường trực HĐND huyện phân công.

3. Giúp HĐND huyện giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện; giám sát hoạt động của UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện trong các lĩnh vực phụ trách; giám sát việc ban hành và chấp hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách.

4. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách hoặc do Thường trực HĐND huyện phân công.

5. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với HĐND, Thường trực HĐND huyện.

6. Ban của HĐND huyện chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND huyện; trong thời gian HĐND huyện không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực HĐND huyện.

Điều 14. Quan hệ phối hợp công tác của các Ban của HĐND huyện

1. Các Ban của HĐND huyện phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan.

2. Ban của HĐND huyện cử thành viên tham gia hoạt động của Thường trực HĐND huyện theo yêu cầu của Thường trực HĐND huyện.

3. UBND, cơ quan chuyên môn thuộc UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện, cơ quan, tổ chức hữu quan ở địa phương có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu về những vấn đề mà Ban của HĐND huyện yêu cầu.

Điều 15. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án của Ban HĐND huyện

1. Để chuẩn bị cho việc thẩm tra, các Ban của HĐND huyện cử thành viên tham gia nghiên cứu dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án; yêu cầu cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan cung cấp tài liệu và trình bày về vấn đề mà Ban thẩm tra; tổ chức họp lấy ý kiến của những người am hiểu về vấn đề đó; khảo sát tình hình thực tế tại địa phương về những nội dung liên quan đến dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án.

2. Việc thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án được thực hiện theo trình tự sau đây:

a) Đại diện cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình bày;

b) Đại diện cơ quan, tổ chức hữu quan phát biểu ý kiến;

c) Các thành viên của Ban thảo luận;

d) Đại diện cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án phát biểu ý kiến nếu thấy cần thiết;

đ) Chủ tọa cuộc họp kết luận.

3. Báo cáo thẩm tra cần đánh giá về sự phù hợp của dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; nêu rõ quan điểm và đề xuất phương án xử lý đối với những nội dung còn có ý kiến khác nhau.

Điều 16. Hoạt động giám sát của các Ban HĐND huyện

Các Ban của HĐND huyện thực hiện quyền giám sát theo quy định từ Điều 76 đến Điều 82 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và quy chế hoạt động của từng Ban do Thường trực HĐND huyện ban hành theo đề nghị của Trưởng ban.

Chương V

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện

Thường trực HĐND huyện gồm có: Chủ tịch, hai Phó chủ tịch, Trưởng Ban Pháp chế và Trưởng Ban Kinh tế – Xã hội HĐND huyện;

Thường trực HĐND huyện thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức hoạt động theo quy định tại các điều 104, 105, 106, 107 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015. Thường trực HĐND huyện hội ý mỗi tuần một lần vào ngay sau Lễ chào cờ đầu tuần. Vào tuần cuối tháng, Thường trực HĐND huyện tổ chức họp thường kỳ theo luật định.

Thường trực HĐND huyện hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo việc tổ chức các hoạt động của HĐND, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND huyện. Thường trực HĐND huyện ban hành các nghị quyết và quyết định cá biệt để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Các thành viên Thường trực HĐND huyện làm việc và chịu trách nhiệm tập thể về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện trước HĐND huyện; chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực HĐND huyện về nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực HĐND huyện phân công, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Tham mưu, đề xuất với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND huyện về thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của HĐND huyện theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tọa các kỳ họp HĐND huyện; chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND huyện; duyệt chương trình công tác tháng, quý, năm và các báo cáo của Thường trực HĐND và các ban HĐND huyện; dự thảo báo cáo của HĐND huyện.

3. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động giám sát hàng năm của HĐND huyện trình kỳ họp thường lệ cuối năm của HĐND huyện; tổ chức triển khai kế hoạch giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND và tổ đại biểu HĐND huyện theo chương trình giám sát năm của HĐND huyện; nghe các đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện báo cáo kết quả giám sát, khảo sát; báo cáo kết quả thẩm tra các báo cáo, đề án do UBND huyện và các cơ quan chức năng trình HĐND huyện tại các kỳ họp.

4. Xem xét, trả lời bằng văn bản các đề nghị, báo cáo của UBND, Chủ tịch UBND huyện, Ủy ban MTTQ huyện và các đoàn thể nhân dân, đơn vị liên quan khác gửi tới Thường trực HĐND huyện theo quy định của pháp luật.

5. Đôn đốc hoạt động của các đại biểu, Tổ đại biểu HĐND huyện theo quy định của pháp luật. Chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tiếp xúc cử tri của các tổ đại biểu HĐND huyện; tổng hợp báo cáo và giám sát việc trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri của các cấp, các ngành; chủ trì việc chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND huyện.

6. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chính sách, chế độ đối với đại biểu HĐND huyện, Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân huyện theo quy định của pháp luật và nghị quyết của Thường trực HĐND huyện. Thực hiện công tác thi đua khen thưởng trong lĩnh vực hoạt động HĐND theo quy định của nhà nước.

7. Chỉ đạo xuất bản kỷ yếu và các ấn phẩm khác của HĐND huyện. Tổ chức các lớp tập huấn, các chuyên học tập, trao đổi kinh nghiệm hoạt động của HĐND, các đại biểu HĐND huyện, bàn biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND huyện.

8. Tổ chức các đoàn công tác của HĐND huyện. Phối hợp với các cơ quan hữu quan tổ chức đón, tiếp các đoàn khách đến thăm và làm việc với HĐND huyện.

9. Tổ chức cho đại biểu HĐND huyện nghiên cứu, học tập Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, Quy chế hoạt động của HĐND, các văn bản pháp luật, các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước; tổ chức lấy ý kiến của nhân dân, các cấp, các ngành vào dự thảo Luật, Pháp lệnh và các văn bản khác theo yêu cầu và kế hoạch của cấp trên.

10. Tiếp dân, đôn đốc, giám sát, kiểm tra và xem xét tình hình giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật; tổ chức và kiểm tra việc các đại biểu HĐND huyện tiếp dân theo quy định của pháp luật.

11. Tham gia các cuộc họp và hoạt động chung của huyện theo chương trình, kế hoạch công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện.

12. Giữ mối quan hệ và phối hợp công tác với UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, Đoàn đại biểu Quốc hội của tỉnh và Tổ Đại biểu HĐND tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn công tác của HĐND tỉnh, và các cơ quan có liên quan của tỉnh về địa phương công tác.

Điều 18. Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND huyện

Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND huyện được thực hiện theo quy định từ Điều 66 đến Điều 75 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA THƯỜNG TRỰC VÀ CÁC BAN HĐND VỚI CÁC CƠ QUAN CÓ LIÊN QUAN

Điều 19. Quan hệ với Thường trực HĐND, UBND tỉnh

1. Mối quan hệ của Thường trực, các Ban của HĐND huyện với Thường trực HĐND, UBND tỉnh là mối quan hệ với cơ quan cấp trên.

Trước kỳ họp Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm gửi Thư mời dự họp, gửi các tài liệu báo cáo của kỳ họp về Thường trực HĐND, UBND tỉnh; Sau kỳ họp Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm báo cáo đầy đủ các tài liệu về kết quả kỳ họp HĐND huyện đến Thường trực HĐND, UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

Điều 20. Quan hệ với Thường trực Huyện ủy Côn đảo

Thường trực HĐND huyện chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Huyện ủy trong việc thể chế hóa các chủ trương của Huyện ủy để UBND huyện thực hiện, đảm bảo đúng nguyên tắc và đúng quy định pháp luật.

Điều 21. Quan hệ với UBND, Tòa án nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân huyện.

1. Đối với Ủy ban nhân dân huyện (UBND) huyện:

a. Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với UBND huyện, trong việc chuẩn bị dự kiến chương trình, nội dung làm việc của kỳ họp, các báo cáo, đề án trình ra HĐND huyện; giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện giữa hai kỳ họp về nhiệm vụ kinh tế - xã hội của huyện; theo dõi việc tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện; thực hiện chức năng kiểm tra, đôn đốc UBND huyện trong việc thực hiện Nghị quyết HĐND huyện theo luật định.

b. Thường trực HĐND huyện được mời và có trách nhiệm dự các cuộc họp của UBND huyện bàn về việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, các nhiệm vụ khác liên quan đến HĐND huyện và các cuộc họp tổng kết công tác của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện.

Phó Trưởng ban các Ban HĐND huyện được mời và có trách nhiệm dự các cuộc họp, Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ huyện mở rộng, các cuộc giao ban theo khối của UBND và của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện về những vấn đề có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Ban.

2. Đối với Tòa án nhân dân, Viên Kiểm sát nhân dân huyện có trách nhiệm:

a. Tham gia các đoàn giám sát của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND huyện về các vấn đề có liên quan khi có yêu cầu.

b. Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cho Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND huyện khi có yêu cầu.

c. Tạo điều kiện thuận lợi để các đoàn kiểm tra, giám sát do Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND huyện hoàn thành nhiệm vụ.

d. Trả lời bằng văn bản các yêu cầu của Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND huyện đối với các vấn đề có liên quan.

Điều 22. Quan hệ với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

1. Chậm nhất 40 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện chủ trì Hội nghị liên tịch với lãnh đạo UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện để thống nhất về dự kiến thời gian, nội dung chương trình; phân công trách nhiệm giữa Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ VN huyện chuẩn bị các tài liệu, báo cáo, đề án, tờ trình và các tài liệu khác trình tại kỳ họp.

2. Thường trực HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội khác; xây dựng mối quan hệ làm việc để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật;

Trong các kỳ họp thường lệ của HĐND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN huyện thông báo về hoạt động của Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền, về những ý kiến kiến nghị của Mặt trận đối với HĐND, UBND và đại biểu HĐND huyện;

Tại Hội nghị liên tịch chuẩn bị kỳ họp HĐND huyện cuối năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ VN huyện gửi đề nghị, yêu cầu về nội dung giám sát của HĐND huyện trong năm sau đến Thường trực HĐND huyện để lập kế hoạch giám sát trình kỳ họp HĐND huyện.

3. Ủy ban MTTQVN huyện chủ trì tổ chức cho đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri để báo cáo HĐND huyện.

Ủy ban MTTQ VN huyện thông qua hệ thống Mặt trận và các đoàn thể nhân dân ở các khu dân cư, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Đại biểu, Tổ đại biểu, các Ban và Thường trực HĐND huyện; trao đổi thông nhất và phối hợp giám sát việc giải quyết của cơ quan chức năng với Thường trực HĐND huyện về những ý kiến, kiến nghị và nguyện vọng của nhân dân; phối hợp với Thường trực HĐND huyện trong việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự thảo văn bản pháp luật và những vấn đề quan trọng của huyện.

CHƯƠNG VII

NHỮNG ĐẢM BẢO CHO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND HUYỆN

Điều 23. Kinh phí hoạt động của HĐND huyện

1. Kinh phí hoạt động hàng năm của HĐND huyện do ngân sách huyện đảm bảo, được HĐND huyện quyết định tại kỳ họp thường lệ cuối năm trước, UBND huyện có trách nhiệm bố trí. Trong năm nếu có phát sinh thêm mà chưa được bố trí trong dự toán kinh phí hoạt động hàng năm, Thường trực HĐND huyện thống nhất với UBND huyện để bố trí bổ sung. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo việc sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của HĐND huyện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực HĐND chỉ đạo và kiểm tra Văn phòng HĐND và UBND huyện trong việc đảm bảo các điều kiện phục vụ hoạt động và các chế độ theo quy định của pháp luật đối với các Ban HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND huyện.

Điều 24. Chế độ, chính sách, khen thưởng

1. Đại biểu của HĐND huyện được hưởng các chế độ, chính sách do pháp luật quy định; được cấp và sử dụng thẻ đại biểu HĐND huyện.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VIII

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 25. Hiệu lực của Quy chế

1. Quy chế hoạt động của HĐND huyện Côn Đảo có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2016 cho đến hết nhiệm kỳ 2016- 2021 HĐND huyện khoá XI. Khi Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ hoặc HĐND tỉnh ban hành những quy định khác với Quy chế này thì thực hiện theo các văn bản của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ hoặc HĐND tỉnh.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do HĐND huyện quyết định trên cơ sở đề nghị của Thường trực HĐND hoặc có ít nhất một phần ba đại biểu HĐND huyện đề xuất.

Điều 26. Trách nhiệm thực hiện Quy chế

1. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện, UBND huyện, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm giám sát và thực hiện Quy chế này.

2. Định kỳ mỗi năm một lần Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Thường trực HĐND huyện về tình hình thực hiện Quy chế./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH


Nguyễn Hoàng Tùng